Thanh Tinh Dao - 05

Thanh Tịnh Đạo (Buddhaghosa)

Thanh Tinh Dao - 05

Vietnamese, with Unicode Times font

Thanh Tịnh Đạo

Luận sư Buddhaghosa (Phật Âm)

Thích Nữ Trí Hải dịch Việt

Chương V

Định: Những Kasina Khác

Kasina Nước

1. Người tu tập về biến xứ này, cũng như trong trường hợp biến xứ đất, cần có thể ngồi thoải mái và nắm lấy tướng nước hoặc được tạo hoặc không được tạo. Những gì còn lại cũng như đã nói ở phần kasina đất. Từ đây chỉ nêu lên những gì khác biệt.

2. Khi một người đã thực hành ở đời trước, thì tướng hiện ra cho vị ấy về nước không cần tạo tác, như một cái ao hồ, vịnh, đại dương... Như trường hợp trưởng lão Cùla-Sìva . Vị trưởng lão muốn từ bỏ danh xưng lợi dưỡng để sống đời viễn ly. Ngài xuống tàu ở Nahàtittha đi Ấn độ. Khi ngắm nhìn biển khơi, tợ tướng của biển ấy hiện lên nơi ngài.

3. Người chưa tu tập đời trước, thì phải làm một kasina , đề phòng bốn lỗi của Kasina (Ch. IV, 24) và đừng năm lấy tướng nước kế như màu sắc. Hành giả nên lấy một cái bát đựng nước cao độ bốn gang tay, đổ đầy ngang miệng các thứ nước không bị dơ vì đất, như nước hứng giữa trời qua một tấm vải lọc, hoặc bất cứ loại nước trong nào. Hành giả nên để nó ở một nơi kín đáo, khuất nẻo trong tu viện, và ngồi cho thoải mái. Không nên quán màu sắc hay để ý đến đặc tính của nước, mà chỉ nắm lấy màu sắc kể như nền tảng vật lý của nó, và chú tâm trên khái niệm danh từ làm tâm pháp trội nhất, và xử dụng bất cứ danh từ nào chỉ "nước" như àpo, ambu (mưa), udaka (chất lỏng), vàri (sương), salida (chất lỏng) v.v... Vị ấy nên khai triển biến xứ nước bằng cách dùng cái tên rõ rệt nhất (cho mình) như "nước, nước".

4. Khi hành giả tu tập cách ấy cuối cùng, 2 tướng sẽ khởi lên như đã nói. Tuy nhiên, ở trường hợp này, sơ tướng có vẻ di động. Nếu nước có bọt hay bong bóng, thì sơ tướng cũng có tướng y hệt. Nhưng tợ tướng thì hiện ra bất động như cái quạt lớn bằng pha lê giữa hư không, như một mặt gương tròn. Khi tương ấy xuất hiện, hành gỉa đạt đến định cận hành, và định an chỉ thuộc tứ thiền, ngũ thiền theo cách đã mô tả.

Kasina Lửa

5. Người muốn tu tập Kasina lửa cần nắm lấy tướng lửa. Khi hành giả đã tu tập từ đời trước, thì tướng sinh khởi trong bất cứ loại lửa nào không cần tạo tác, như khi nhìn tim bấc cháy nơi ngọn đèn hay nơi một hoả lò, nơi chỗ nung chén bát, hay nơi một đám

cháy rừng, như trường hợp trưởng lão Cittagutta . Tướng khởi lên nơi trưởng lão khi ngài nhìn ngọn đèn trong ngôi nhà làm lễ bố tát

6. Còn những người khác thì phải làm một kasina lửa như sau: Chẻ một miếng gỗ giữa lõm cây còn ướt, phơi khô và bẻ ra từng khúc. Hành giả nên đi đến một gốc cây hay một túp lều, làm một đống củi như người ta làm để nung chén, và thắp lửa. Trước ngọn lửa, treo một tấm thảm bằng da hay vải, ở giữa khoét một lỗ trống tròn đường kính một gang bốn ngón, rồi ngồi xuống như đã nói. Thấy vì chú ý đến cỏ, củi ở dưới, hoặc khói ở trên, hành giả phải nắm lấy tướng nơi ngọn lửa rực sáng ở giữa.

7. Hành giả không nên quán sát màu sắc v.v... Hay đặc tính của lửa như nóng v.v... Mà xem màu sắc như nền tảng vật lý của lửa, và chú tâm trên khái niệm danh từ làm tâm pháp trổi nhất, rồi khai triển biến xứ lửa bằng cách sử dụng danh từ rõ nhất "lửa, lửa".

8. Khi tu tập cách ấy, cuối cùng hai tướng khởi lên như đã mô tả. ở đây, sơ tướng xuất hiện như ngọn lửa tách rời (khỏi chất đt)> `0 Nhng khi một ngưai nṭi lấy tủng n) mt4i>kasina|/i>( b cng hio m Nơi$3ơ 4ướngz một!que lửa, hay4một đốn than hồng Troklói... đuhiện0ra. T d0ll̈ng Tlì,b:t đne $` $0` `nlư ột ảnh$vi*nhỏ đặt gia`¸$khđng,`nhU mt cái " quatbạng vàNg, haymtjcộ trụ b"ng vn ròng. Vớk _ự xu%t hiện catợ dѡIn, hènh giꝟ đt đn định$cj 1hàNh"tôịNhan sh(thuộ#`|ứ`thiỐl* ngũ t(iỡn như đ "ãi/fn}>

` KaS)oa ` ư K(ông |/p> * ! ` 8/r>*$ ! 0`align5"LFT*:font fab="Tiies$New Romal;. Ngưi mun tqtp ban xẩ nôq, phải nm"lấy t²InghF0không. Vkc $y ($ (đ̈ợc thc hi bāng mv4hoasbằng tay sờ. Vì luận nói: " Hành giả để ý những đọt mía di động qua lại, hoặc những ngọn tre, ngọn cây, hay đầu sợi tóc di động. Hoặc để ý sự xúc chạm của gió trên cơ thể".

10. Bởi thế, khi thấy những cây mía rậm rạp, ngọn ngang nhau, hoặc những cây tre, hay thấy tóc dài bằng 4 ngón tay ở đầu người bị gió thổi, hành giả nên an trú niệm: "Gió đang thổi ở chỗ này". Hoặc vị ấy có thể an trú niệm khi gió thổi đến một thân phần của mình sau khi luồn qua cửa sổ hay khe hở trong tường, và dùng bất cứ tên nào chỉ gió rõ nhất, như "hư không, hư không".

11. Ở đây, sơ tướng hiện ra di động, như hơi nóng quyện trên cơm sôi. Tợ tướng thì an tĩnh và bất động. Những gì còn lại cũng như đã nói.

Kasina Xanh

12. Kế tiếp, Luận nói: "Người học kasina xanh nắm lấy tướng màu xanh nơi một cái hoa, một tấm vải hay vật có màu xanh. Người nào đã thực hành từ tiền kiếp, tướng khởi lên nơi vị ấy khi thấy một bụi hoa xanh, hoặc hoa được bày ở chỗ dâng cúng, hoặc thấy một mảnh vải xanh hay viên ngọc xanh.

13. Người chưa từng tu tập thì phải dùng hoa như hoa sen xanh v.v... rải đầy mâm hay rổ cạn, đừng để lòi cọng ra, hoặc chỉ lấy cánh hoa. Hoặc dùng những mảnh vải xanh bó lại để đầy rổ như một cái mặt trống. Có thể làm Kasina bằng một cái dĩa tròn để mang theo hay cố định, như đã nói ở kasina đất, bằng một trong những màu lục, xanh lá cây

v.v... viền quanh bằng một màu khác. Rồi hành giả nên để tâm trên tướng ấy "xanh, xanh", như đã nói trong phần biến xứ đất.

Ở đây cũng thế, bất cứ lỗi nào của kasina cũng sẽ nổi bật ở sơ tướng, như những cọng hoa lòi ra, khe hở giữa các cánh hoa, v.v... đều hiện rõ. Còn tợ tướng thì xuất hiện như một cái quạt pha lê giữa hư không, tách rời khỏi dĩa Kasina .

Kasina Vàng

15. Cũng thế, với biến xứ màu vàng, luận nói: "Người học kasina vàng nắm lấy cái tướng màu vàng nơi một cái hoa hay vải hay một vật có màu vàng". Bởi thế ở đây, một người đã có công đức nhờ thực tập đời trước, tướng xuất hiện cho y khi nhìn một bụi hoa, một miếng vải hay một vật có màu vàng, như trường hợp trưởng lão Cittagutta , khi ông nhìn những hoa pattanga được dâng cúng trên điện thờ ở Cittalapabbata . Vừa lúc ấy, tướng xuất hiện cho vị ấy với hình vóc cả một cái bàn thờ.

16. Những người khác thì phải làm một kasina theo cách đã nói ở kasina xanh, nghĩa là với hoa màu vàng, vải vàng hay vật gì có màu ấy, và để tâm trên tướng là "vàng, vàng".

Kasina Màu Đỏ

17. Cũng thế, với kasina đỏ: "Người học kasina đỏ nắm lấy tướng màu đỏ nơi một cái hoa, mảnh vải hay một vật có màu đỏ". " ở đây cũng vậy, người nào đã từng tu tập đời trước, tướng khởi lên khi trông thấy một bụi hoa đỏ, hoặc hoa được rải ra, hoặc thấy một mảnh vải đỏ hay ngọc màu đỏ.

18. Những người khác cần phải làm một kasina như đã nói, và để tâm trên tướng ấy "đỏ, đỏ". Những gì còn lại cũng như đã nói ở phần biến xứ đất.

Kasina Trắng

19. Về kasina trắng, luận nói: "Người học kasina trắng nắm lấy tướng màu trắng nơi một cái hoa, mảnh vải hay vật màu trắng". Người đã thực hành đời trước, thấy tướng xuất hiện khi nhìn một bụi hoa lài, sen trắng, huệ trắng, vải, vật gì trắng, hoặc nơi cái dĩa bằng thiếc, bằng bạc, hoặc mặt trăng.

20. Còn những người khác thì phải làm một kasina theo cách đã nói ở phần làm kasina xanh, bằng cách dùng hoa trắng v.v... Hành giả đưa tướng ấy lên tâm tưởng "trắng, trắng". Còn lại cũng như đã nói.

Kasina Ánh Sáng

21. [người học kasina ánh sáng nắm lấy tướng ánh sáng nơi một cái lỗ trong vách tường, hay nơi lỗ khoá, hay nơi cửa sổ mở]. một người đã thực hành đời trước, thì tướng khởi lên khi thấy một vòng sáng trên đất do mặt trời mặt trăng chiếu, xuyên qua kẽ lá hay qua kẽ hở của gian nhà lá. những người khác thì phải sử dụng một vòng tròn ánh sáng và khai triển nó theo cách đã nói trên: "sáng, sáng".

22. hoặc là thắp một ngọn đèn trong cái bình, đậy nắp và khoét một lỗ bên hông, để lỗ hổng đối diện vách tường, ánh đèn xuyên qua lỗ hổng chiếu lên vách một vòng tròn,

hành giả khai triển tướng ấy bằng cách lặp đi lặp lại nhiều lần: "sáng, sáng". việc này kéo dài lâu hơn những thứ khác. Ở đây, sơ tướng giống như vòng tròn chiếu trên vách hay trên đất.

23. Tợ tướng thì như một chòm ánh sáng dày đặc. những gì còn lại cũng như đã nói.

Kasina Khoảng Không Có Giới Hạn

24. Người học kasina này nắm lấy tướng nơi một lổ hổng trong vách, nơi ổ khoá hay cửa sổ mở. Với người đã từng thực hành đời trước, tướng kh?i lên khi vị ấy trông thấy bất cứ một khe hở nào, như nơi lỗ tường.

25. Những người khác thì phải làm một lỗ hổng rộng một gang bốn ngón, trong một cái chòi hoặc nơi một miếng da, một chiếc chiếu, v.v.... Và tu tập: " hư không, hư không".

26. Ở đây, sơ tướng hiện ra giống như cái lỗ cùng với vách tường vây quanh. Nỗ lực nới rộng tướng ấy đều vô ích. Tợ tướng như một vòng tròn bằng hư không. Nỗ lực để nói rộng tướng ấy sẽ thành công. Những gì còn lại thì như đã nói.

Tổng Quát

27. Đấng Mười lực , Bậc thầy tất cả nói mười biến xứ, mỗi thứ đều có thể làm nhân cho bốn thiền và năm thiền. Là chìa khoá chủ chốt của sắc giới. Sau khi đã rõ sự mô tả chúng, và cách tu tập mỗi biến xứ, cách mở rộng. Bấy giờ còn lại vài điểm đáng học tập. Mỗi điểm có một vai trò đặc biệt.

28. Trong những biến xứ nầy, thì kasina đất là căn bản cho những thần thông: "Một thân biến ra nhiều thân? (D. i, 78) v.v... Và đi, đứng, ngồi giữa hư không hay trên nước bằng cách tạo ra đất, và năng lực có được những thắng xứ (abhibh-àvatana bases of mastery) bằng phương pháp hữu hạn hay vô hạn (M. ii, 13)

29. Kasina nước là căn bản cho những thần thông như độn thổ, chui ra khỏi đất (D. i, 78), làm mưa, tạo ra sông, biển, làm cho quả đất, núi đá, đền đài rung chuyển. (M. i, 273).

30. Kasina lửa là căn bản cho những năng lực như làm ra khói, ra lửa, chỉ đốt cháy những gì mình muốn đốt, (S. iv, 290), tạo ra ánh sáng để thấy sắc bằng thiên nhãn, dùng hoả đại đốt thân khi nhập niết bàn.

31. Kasina gió là căn bản cho những thần thông như đi nhanh như gió, tạo ra những trận cuồng phong.

32. Kasina xanh là căn bản cho những thần thông như tạo ra những hình thù màu đen, bóng tối, đạt được những thắng xứ nhờ phương pháp đẹp và xấu, và đạt đến giải thoát nhờ sắc (xem tám Giải thoát, D. ii, 12)

33. Kasina vàng là căn bản cho những thần thông như tạo ra hình tướng màu vàng, biến cái gì thành vàng ròng, đạt những thắng xứ và giải thoát nhờ sắc.

34. Kasina đỏ là căn bản cho những thần thông như tạo ra những hình tướng màu đỏ, đạt những thắng xứ và giải thoát nhờ sắc.

35. Kasina trắng là căn bản cho những thần thông như tạo những hình dạng màu trắng, trừ hôm trầm thuỵ miên (ngủ ngục), xua tan bóng tối, tạo ra ánh sáng để thấy sắc bằng thiên nhãn.

36. Kasina ánh sáng là căn bản cho những thần thông như tạo những hình dạng có ánh sáng, trừ hôn trầm thuỵ miên, xua tan bóng tối, tạo ánh sáng để thấy sắc bằng thiên nhãn.

37. Kasina hư không là căn bản cho những thần thông như làm hiện ra những gì bị che kín, đi đứng nằm ngồi trong đất hay đá nhờ tạo ra hư không trong đó, du hành xuyên qua tương vạch không trở ngại v.v...

38. Sự xếp loại "trên, dưới, xung quanh thuần nhất, vô lượng" áp dụng cho tất cả các Kasina , như kinh (M. ii, 14) nói "Vị ấy thấy đất Kasina đất ở trên, dưới, xung quanh, toàn đất vô lượng.".

39. "Trên" là hướng về vòm trời. " Dưới là hướng mặt đất. Xung quanh là vây quanh như bán kính một thưả ruộng. Vì có người chỉ khai triển Kasina về phía trên, có người chỉ mở rộng phía dưới, hoặc xung quanh, hoặc có người vì một lý do nào đó, chỉ chiếu ra Kasina như khi người ta muốn nhìn một sắc pháp với thiên nhãn, chiếu ra ánh sáng. Thuần nhất (toàn) là không xen những gì khác. Như với một người ở trong nước, thì tứ phía chỉ là nước không gì khác, cũng thế, Kasina đất chỉ toàn là không dính đến những thứ khác. Vô lượng là sự chú tâm vô lượng. Hành giả chú tâm nơi toàn thể, không đo lường như "đây là đầu, đây là giữa".

40. Một hữu tình thuộc loại sau đây không thể tu tập biến xứ nào cả: "Bị nghiệp làm chướng ngại, bị phiền não chướng ngại, bị nghiệp dị thục (quả báo của nghiệp) làm chướng ngại, thiếu đức tin, dục, tuệ, những kẻ ấy sẽ không thể nhập được quyết định tánh là sự chân chánh trong các thiện pháp" (Vbh. 341).

41. "Nghiệp chướng" là nói những người có ác nghiệp kéo theo quả báo tức thì (lúc tái sinh, nghĩa là năm nghiệp ác: theo thứ tự ưu tiên: giết mẹ, giết cha, giết A-la-hán, làm chảy máu thân Phật và phá hoà hợp tăng - cả năm nghiệp này sẽ khiến vào địa ngục sau khi chết, và ở đây suốt một thời gian dài, bất kể đương sự có làm nghiệp gì khác. (MA. iv, 109). " Phiền não chướng " chỉ cho hạng người có tà kiến (bác nhân quả, chấp rằng không có bố thí và quả báo bố thí, v.v... - D. i, 2) hạng phi nam phi nữ, hạng không có nam căn. Báo chướng chỉ cho hạng người có một kiết sanh không có thiện căn hoặc chỉ có hai thiện căn. Thiếu đức tin là không tin Phật, Pháp, Tăng. Thiếu dục : thiếu lòng ham muốn đối với Đạo lộ vô ngại. Thiếu tuệ là thiếu chánh kiến thế gian và xuất thế gian. Không thể nhập được tánh quyết định là sự chân chánh của thiện pháp : nghĩa là Thánh đạo, được gọi là "tánh quyết định" và "sự chân chánh của thiện pháp".

42. Người thuộc loại trên lại còn không thể tu tập bất cứ đề mục thiền nào. Bởi thế, việc tu thiền phải được thực hiện bởi một thiện nam tử không bị báo chướng, tránh gây phiền não chướng và nghiệp chướng, nuôi lớn đức tin, dục và tuệ, bằng sự nghe pháp, gần gũi bạn tốt, v.v...

Chương năm, "Định: Những Kasina Khác" trong luận về Định tu tập, trong Thanh tịnh Đạo, được soạn vì mục đích làm cho người lành hoan hỉ.

-ooOoo-

01a | 01b | 02 | 03a | 03b | 04a | 04b | 05 | 06 | 07a | 07b | 08a | 08b | 08c | 09a | 09b |

10 | 11 | 12a | 12b | 13a | 13b | 14a | 14b | 15 | 16 | 17a | 17b | 17c | 17d |

18 | 19 | 20a | 20b | 21a | 21b | 22 | 23 | Mục lục | Đầu trang

Chân thành cám ơn Tỳ kheo Giác Đẳng, Chùa Pháp Luân, Texas,

đã gửi tặng phiên bản điện tử (Bình Anson, tháng 10-2001)

[Trở về trang Thư Mục]

updated: 12-10-2001

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.